

Bản án số: 48/2018/HS-ST
Ngày 01-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Tâm

Bà Trần Thị Ngọc Trân

- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Quàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2018/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/HSST-QĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Văn L, sinh năm 1994, tại huyện A, tỉnh Kiên Giang;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Thợ hàn tiện; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn K và bà Lê Thị M; vợ tên: Trần Thị L; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15-11-2017 cho đến nay

Bị cáo có mặt

2. Tô Thanh N, sinh năm 1997, tại huyện A, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Ngu phủ; trình độ văn hóa: 08/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Tô Thanh B và bà Trương Thị L; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại;

Bị cáo có mặt

3. Tô Thanh T, sinh năm 1998, tại huyện A, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn hóa: 07/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Tô Thanh B và bà Trương Thị L; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại;

Bị cáo có mặt

- **Người bị hại: Hồ Hoàng V**, sinh năm 1999 (chết)

Đại diện hợp pháp người bị hại: Ông **Hồ Văn T**, sinh năm 1969 và bà **Trương Thị P**, sinh năm 1972 (cha mẹ ruột của bị hại – có mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp An T, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Trần Thị Loan A**, sinh năm 1998 (vợ bị cáo L – có mặt)
2. Ông **Huỳnh Văn K**, sinh năm 1967 (cha bị cáo L – có đơn xét xử vắng mặt)

3. Bà **Lê Thị M**, sinh năm 1971 (mẹ bị cáo L – có mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

4. Ông **Tô Thanh B**, sinh năm 1975 (cha bị cáo T, N – có mặt)

5. Bà **Trương Thị L**, sinh năm 1977 (mẹ bị cáo T, N – có mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- **Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo:** Luật sư **Phạm Anh V** – Văn phòng luật sư Phạm Anh V, thuộc đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

NHẬN THẤY

Các bị cáo Huỳnh Văn L, Tô Thanh T, Tô Thanh N bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 15-11-2017, Hồ Hoàng V cùng Tô Thanh N, Tô Thanh T đi uống rượu nhà mấy người bạn ở thứ 2, xã T, huyện A, tỉnh K xong. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở N và V đi uống rượu tiếp, trên đường đi đến đoạn đường gần nhà thờ thuộc ấp M, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang thì gặp Huỳnh Văn L điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều chở anh Lê Hải Â ngồi phía sau đi cắt hoa hướng dương về nấu nước cho chị Trần Thị Loan A (vợ L) đang mang thai uống, khi đi L có mang theo một cây dao cán vàng. Truyền điều khiển xe chạy qua khỏi xe của L được khoảng 10 mét, V nói với N, T là bên xe của L chửi V, N, T. N nghe V nói liền kêu T quay xe lại rượt đuổi theo xe L. V, N cầm mũ bảo hiểm đánh nhiều cái vào đầu L và anh Â. T điều khiển xe áp sát xe L vào lề đường, L dừng xe lại. V, N nhảy xuống xe. V cầm nón bảo hiểm đánh L, còn N dùng mũ bảo hiểm đánh anh Â 02-03 cái bị bể mũ bảo hiểm nên không đánh Â nữa. Lúc này L xuống xe dùng tay phải móc cây dao cán vàng trong túi quần ra cầm trên tay đánh lại V. V nắm tay trái của L vừa đánh vừa kéo. L cầm dao cán vàng đâm trúng vào ngực trái, vai trái của V

02 nhất. N cầm mũ bảo hiểm bị bề quay sang cùng V đánh với L, N vừa đánh vừa câu cổ L. L cầm dao cán vàng đâm N nhiều nhất trúng vào phía sau cổ và lưng N không hề hay biết. T xuống xe xông đến đánh Â, Â van xin T đừng đánh nên T không đánh Â mà xông đến cùng V, N đánh L. L dùng dao cán vàng đâm trúng thắt lưng trái V 01 nhất làm V té vào đám cỏ cạnh đường. V la lên nó có dao, T, N tiếp tục xông vào đánh L. L dùng dao đâm trúng T 02 nhất ở bụng và ngón tay trái bị thương nhẹ. L cầm dao bỏ chạy về nhà rồi đến Công an xã T, huyện A tự thú và bị bắt tạm giam cho đến nay. T, N đưa V đến Bệnh viện huyện A cấp cứu, trên đường đi đã tử vong. N được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K điều trị đến ngày 20-11-2017 được xuất viện. Ngày 06-4-2018, N, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố cho tại ngoại chờ xét xử.

***Vật chứng vụ án:**

1. Một cây dao cán vàng bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén màu trắng, phần đầu cán dao bị vát nhọn, trên cán có in nổi chữ “KIWI”, chiều dài cán 8,5cm, trên lưỡi dao có in chữ “KIWI Brand, Made in Thailand”, chiều dài lưỡi dao dài 11,5cm. Tổng chiều dài cây dao là 20cm, trên cán dao có khắc chữ N, tự khắc. Dao có dính vết đỏ nghi là máu.

2. Một cái áo thun tay ngắn, loại áo thể thao màu vàng đỏ. Phía trước áo có in chữ “Fly Emirates” logo “Parit – Germmain”, phía sau áo có in tên “Huỳnh Văn L”, số 40 và “CLB ăn nhậu 40”. Trên áo có nhiều vết đỏ nghi là máu.

3. Nhiều mảnh xóp màu trắng bị vỡ của nón bảo hiểm.

4. Mảnh vỡ bằng nhựa của nón bảo hiểm màu đen.

5. Mảnh vỡ bằng nhựa của nón bảo hiểm màu tím.

6. Đôi dép da màu xám dạng dép quai kẹp.

7. Đôi dép bằng nhựa màu trắng dạng dép ‘tô ong’.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 697 ngày 24-11-2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Hồ Hoàng V, như sau:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương vùng ngực trái, bờ mép sắc gọn, sâu thủng vào khoang ngực trái theo hướng chệch xuống và chệch sang phải.

- Tụ máu cơ vùng ngực trái xung quanh vết thương.

- Đứt liên sườn 2-3 bên trái.

- Đứt thủng xuyên thấu thùy trên phổi trái.

- Khoang màng phổi trái có khoảng 1.500ml máu loãng và 500g máu cục.
- Đứt thủng màng bao tim.
- Đứt thủng cung động mạch chủ.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do vết thương vùng ngực trái gây đứt thủng xuyên thấu thùy trên phổi trái và cung động mạch chủ.

3. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương trên người Hồ Hoàng Vũ có đặc điểm phù hợp với đặc điểm vết thương do vật sắc nhọn gây ra.

*Tại bản kết luận pháp y về thương tích số: 173 ngày 29-3-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận Tô Thanh N như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mềm vùng cổ phải và vùng lưng trái (vết 1, 2, 3).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại: 10%.

3. Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

*Tại bản kết luận pháp y về thương tích số: 174 ngày 30-3-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận Tô Thanh T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mềm vùng thượng vị và ngón I tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương gây nên hiện tại là 02%.

3. Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

*Về trách nhiệm dân sự: Ông Huỳnh Văn K cha ruột bị cáo Huỳnh Văn L đã bồi thường chi phí mai táng 60.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng cho ông Hồ Văn T là cha ruột bị hại Hồ Hoàng V, đồng thời ông Hồ Văn T làm đơn xin bãi nại cho bị cáo L.

Ông Huỳnh Văn K còn bồi thường chi phí điều trị số tiền 9.200.000 đồng cho Tô Thanh N, Tô Thanh T. N, T làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý bị cáo L về tội “Cố ý gây thương tích”.

**Cáo trạng của Viện kiểm sát:*

Bản cáo trạng số:32/CT-VKSTKG-P2 ngày 11-6-2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Huỳnh Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Tô Thanh N, Tô Thanh T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Huỳnh Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”; hành vi phạm tội của bị cáo Tô Thanh N Tô Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm b, e, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L mức án tù 04 - 05 năm tù giam; áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Tô Thanh T mức án 18 tháng – 24 tháng tù giam; Tô Thanh N mức án tù 18 tháng – 24 tháng tù giam.

Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xử buộc bị cáo L bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho phía gia đình bị hại theo quy định pháp luật, tiêu hủy vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng.

Ông Hồ Văn T là đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mai táng phí 60.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật, phía gia đình bị hại đã bồi thường xong tiền mai táng phí, còn tiền tổn thất tinh thần bồi thường được 10.000.000 đồng, đồng thời xin xử nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Bà Trương Thị P: Thống nhất yêu cầu của ông Hồ Văn T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị M trình bày: Gia đình bà đồng ý cho L số tiền 70.000.000 đồng khắc phục cho phía gia đình bị hại Hồ Hoàng V, 9.200.000 đồng cho phía bị cáo Tô Thanh N, Tô Thanh T, không yêu cầu L trả lại các khoản tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Loan A trình bày: Đối với số tiền 70.000.000 đồng khắc phục cho bị cáo, 9.200.000 đồng cho N, T là do cha mẹ anh L đứng ra khắc phục, vì hoàn cảnh khó khăn nên chị không có bỏ tiền ra khắc phục.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tô Thanh B, bà Trương Thị L trình bày: Gia đình tôi có nhận tiền điều trị thương tích 9.200.000 đồng do phía gia đình Huỳnh Văn L bồi thường, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Quan điểm luật sư Phạm Anh V bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn L cho rằng: Thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo L khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xem xét các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức án 04 -05 năm tù giam là phù hợp. Tuy nhiên, cũng cần xét nguyên nhân bị cáo L đâm bị hại V là do bị cáo N, T và bị hại chặn xe dùng tay, nón bảo hiểm đánh liên tiếp vào người L làm cho L không có đường bỏ chạy, hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ lỗi của bị hại, bị cáo N, T

nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ xử nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội giống như cáo trạng nêu. Lời nói sau cùng, bị cáo L xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử xử nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo Tô Thanh N, Tô Thanh T xin Hội đồng xét xử xử nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Vào khoảng 20 giờ ngày 15-11-2017, Huỳnh Văn L điều khiển xe mô tô chở Lê Hải Á đi cắt hoa hướng dương về nấu nước cho Trần Thị Loan A (vợ L) đang mang thai uống. Trên đường đi đến Kênh, xã T, huyện A, tỉnh K thì gặp Tô Thanh T điều khiển xe mô tô chở Hồ Hoàng V ngồi giữa, Tô Thanh N ngồi sau chạy ngược chiều (cả ba đã say rượu). V nói với T, N phía bên xe của L chửi tụi mình nên N kêu T quay xe lại rượt đuổi theo khoảng 100 mét kịp xe của L. V, N cầm mũ bảo hiểm đánh nhiều cái vào đầu L và anh Á. T điều khiển xe áp sát xe L vào lề đường, L dừng xe lại. V, N nhảy xuống xe. V cầm nón bảo hiểm đánh L, còn N dùng mũ bảo hiểm đánh Á 02-03 cái bị bể mũ bảo hiểm nên không đánh Á nữa. Lúc này L xuống xe dùng tay phải móc cây dao cán vàng trong túi quần ra cầm trên tay đánh lại V. V nắm tay trái của L vừa đánh vừa kéo. L cầm dao cán vàng đâm 02 nhát trúng vào ngực trái, vai trái của V. N cầm mũ bảo hiểm bị bể quay sang cùng V đánh với L, N vừa đánh vừa câu cổ L. L cầm dao cán vàng đâm N nhiều nhát trúng vào phía sau cổ và lưng N không hề hay biết. T xuống xe xông đến đánh Á, Á van xin Tn đừng đánh nên T không đánh Á mà xông đến cùng V, N đánh L. L dùng dao cán vàng đâm trúng thất lưng trái V 01 nhát làm V té vào đám cỏ cạnh đường. V la lên nó có dao, T, N tiếp tục xông vào đánh L. L dùng dao đâm trúng T 02 nhát ở bụng và ngón tay trái bị thương nhẹ. L cầm dao bỏ chạy về nhà rồi đến Công an xã T, huyện A đầu thú và bị bắt tạm

giam cho đến nay. T, N đưa V đến Bệnh viện huyện A cấp cứu, trên đường đi đã tử vong do sốc mất máu cấp do vết thương vùng ngực trái gây đứt thủng xuyên thấu thùy trên phổi trái và cung động mạch chủ. Nhẫn được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K điều trị đến ngày 20-11-2017 được xuất viện. Ngày 06-4-2018, N, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K khởi tố cho tại ngoại chờ xét xử. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Huỳnh Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Tô Thanh N, Tô Thanh T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn L là đặc biệt nghiêm trọng, không những xâm phạm tính mạng của người bị hại một cách trái pháp luật mà còn gây mất mát cho gia đình bị hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc dùng dao sắc nhọn đâm người khác có thể gây chết người, nhưng vì tức giận bị hại Hồ Hoàng V, Tô Thanh N, Tô Thanh T đánh bị cáo mà bị cáo đã dùng dao đâm vào người bị hại Hồ Hoàng V 03 nhát trúng ngực trái, vai trái và thắt lưng trái hậu quả dẫn đến Hồ Hoàng V tử vong. Bị cáo còn dùng dao đâm nhiều nhát trúng vào phía sau cổ và lưng N, dùng dao đâm trúng T 02 nhát ở bụng và ngón tay trái bị thương nhẹ. Tuy nhiên, Tô Thanh N, Tô Thanh T có đơn không yêu cầu xử lý đối với bị cáo L về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Từ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra cần tuyên cho bị cáo L mức án nghiêm về hành vi giết người để răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo.

Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Tô Thanh T, Tô Thanh N tuy không nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo gây ra thể hiện tính chất côn đồ, các bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị cáo L, chỉ vì cho rằng phía bị cáo L chửi mình mà các bị cáo cùng với bị hại Hồ Hoàng V dùng xe mô tô rượt đuổi, dùng nón bảo hiểm đánh bị cáo L, gây náo loạn trật tự, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cũng cần tuyên cho mỗi bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo L ra Cơ quan Công an đầu thú hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội có phần lỗi của bị hại và bị cáo N, T, gia đình bị cáo L bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng, bồi thường chi phí điều trị thương tích cho N, T 9.200.000 đồng, gia đình bị hại có đơn xin xử nhẹ cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo L và xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt.

Bị cáo N, T cũng tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho các bị cáo khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo N, T phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này.

[4] Đối với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nêu quan điểm truy tố, xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo, xem xét xử bị cáo L mức án dưới khung hình phạt là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng việc bị cáo L lên Công an trình báo hành vi phạm tội là đầu thú, vì việc phạm tội xảy ra có nhiều người biết, nên đại diện Viện kiểm sát áp dụng cho bị cáo L tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa chính xác, nên không được chấp nhận.

[5] Đối với quan điểm luật sư bào chữa cho bị cáo L: Thống nhất quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng tình tiết “người phạm tội tự thú” được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) không được chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo động viên gia đình thỏa thuận với phía bị hại khắc phục chi phí mai táng 60.000.000 đồng, phía gia đình bị cáo đã khắc phục xong. Tại phiên tòa, phía gia đình bị hại yêu cầu bị cáo L bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật. Xét thấy, việc phía bị hại yêu cầu bị cáo L bồi thường tổn thất tinh thần là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét. Bị cáo đồng ý bồi thường tổn thất tinh thần cho phía gia đình bị hại theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Hội đồng xét xử căn cứ mức độ lỗi của bị hại, tính chất hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, xem xét bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, gia đình bị cáo đã bồi

thường 10.000.000 đồng cho phía bị hại, còn lại 40.000.000 đồng bị cáo tiếp tục bồi thường cho phía gia đình bị hại do ông Hồ Văn T nhận số tiền này.

Ngoài ra, phía gia đình bị cáo bồi thường xong chi phí điều trị thương tích cho Tô Thanh N, Tô Thanh T 9.200.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo N, T không yêu cầu gì thêm. Xét thấy việc bị cáo, gia đình bị cáo thỏa thuận với bị cáo Tô Thanh N, Tô Thanh T về việc khắc phục hậu quả không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Những vật chứng trong vụ án, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí hình sự: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Riêng bị cáo L phải chịu án phí dân sự có giá ngạch đối với số tiền 40.000.000 đồng $\times 5\% = 2.000.000$ đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội “Giết người”;

Bị cáo Tô Thanh N, Tô Thanh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123, điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn L 04 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 15-11-2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Tô Thanh N 18 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Bị cáo Tô Thanh T 14 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Ghi nhận bị cáo Huỳnh Văn L và gia đình bồi thường cho phía gia đình bị hại Hồ Hoàng V các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần tổng số tiền 110.000.000 đồng, gia đình bị cáo khắc phục 70.000.000 đồng (theo biên nhận đề ngày 04-02-

2018), bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 40.000.000 đồng cho phía gia đình bị hại do ông Hồ Văn T đứng ra nhận.

Ghi nhận bị cáo Huỳnh Văn L và gia đình bồi thường chi phí điều trị thương tích 9.200.000 đồng cho bị cáo Tô Thanh N, Tô Thanh T, gia đình bị cáo Huỳnh Văn L đã khắc phục xong (theo biên nhận đề ngày 12-01-2018).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất bằng mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng trong vụ án gồm:

1. Một cây dao cán vàng bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén màu trắng, phần đầu cán dao bị vát nhọn, trên cán có in nổi chữ “KIWI”, chiều dài cán 8,5cm, trên lưỡi dao có in chữ “KIWI Brand, Made in Thailand”, chiều dài lưỡi dao dài 11,5cm. Tổng chiều dài cây dao là 20cm, trên cán dao có khắc chữ N, tự khắc. Dao có dính vết đỏ nghi là máu.

2. Một cái áo thun tay ngắn, loại áo thể thao màu vàng đỏ. Phía trước áo có in chữ “Fly Emirates” logo “Parit – Germmain”, phía sau áo có in tên “Huỳnh Văn Ly”, số 40 và “CLB ăn nhập 40”. Trên áo có nhiều vết đỏ nghi là máu.

3. Nhiều mảnh xốp màu trắng bị vỡ của nón bảo hiểm.

4. Mảnh vỡ bằng nhựa của nón bảo hiểm màu đen.

5. Mảnh vỡ bằng nhựa của nón bảo hiểm màu tím.

6. Đôi dép da màu xám dạng dép quai kẹp.

7. Đôi dép bằng nhựa màu trắng dạng dép ‘tô ong’.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 23 ngày 11-6-2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a, c, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc Huỳnh Văn L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Buộc bị cáo Tô Thanh N, Tô Thanh T mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho các bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I (1b);
- VKSND Cấp cao tại tp. Hồ Chí Minh(1b);
- TAND Cấp cao tại tp. Hồ Chí Minh (1b);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1b);
- TTG CA tỉnh Kiên Giang (1b);
- THA tỉnh Kiên Giang (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang (1b);
- CSĐT CA tỉnh Kiên Giang (1b);
- Phòng HS & NV CA tỉnh Kiên Giang (1b);
- Tổ Hành chính Tư pháp (1b);
- Bị cáo (3b);
- Đại diện bị hại (2b);
- Người có QL, NV liên quan (5b);
- Luật sư (1b);
- Lưu Tòa Hình sự (5b);
- Lưu hồ sơ (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Hân